

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1514/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 01 tháng 09 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại  
đối với một số sản phẩm đường mía**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 3752/QĐ-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2171/QĐ-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương điều tra áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía;

Căn cứ Quyết định số 348/QĐ-BCT ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương gia hạn thời hạn điều tra áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía;

Căn cứ Quyết định số 943/QĐ-BCT ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương gia hạn lần thứ hai thời hạn điều tra áp dụng biện

pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía, thuộc các mã HS 1701.13.00; 1701.14.00; 1701.91.00; 1701.99.10; 1701.99.90; và 1702.90.91 được nhập khẩu vào Việt Nam từ Vương quốc Cam-pu-chia, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Ma-lai-xi-a và Cộng hòa liên bang Mi-an-ma với nội dung chi tiết nêu trong Thông báo gửi kèm Quyết định này.

**Điều 2.** Trình tự thủ tục áp dụng biện pháp thực hiện theo pháp luật về quản lý ngoại thương.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 (bảy) ngày tính từ ngày được ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: NN&PTNT, TC, NG, TTTT;
- Các Thứ trưởng;
- Các website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Tổng cục Hải quan (Cục TXNK, Cục GSQL);
- Các Cục: CN, XNK;
- Các Vụ: AP, ĐB, TTTN, PC;
- Văn phòng BCĐLNHNQT về kinh tế;
- Hiệp hội Mía đường Việt Nam;
- Lưu: VT, PVTM (8).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Quốc Khánh**



**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **THÔNG BÁO**

### **Áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1514/QĐ-BCT ngày 01 tháng 8 năm 2022  
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

#### **1. Hàng hóa thuộc đối tượng áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại (PVTM)**

##### **a) Tên gọi và đặc tính cơ bản**

- Tên khoa học: đường sacarose (sucrose).
- Tên gọi thông thường: đường cát, đường mía, đường kính, đường thô, đường trắng, đường tinh luyện, đường RE, đường RS, v.v.

##### **b) Mã số hàng hóa (Mã HS) và mức thuế nhập khẩu hiện hành**

Tại thời điểm hiện tại, hàng hóa bị áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM được phân loại theo mã HS sau: 1701.13.00; 1701.14.00; 1701.91.00; 1701.99.10; 1701.99.90; và 1702.90.91.

| Mã số     | Mô tả hàng hóa  | Mức thuế nhập khẩu hiện hành<br>(Thuế MFN)  |
|-----------|---|---|
| Chương 17 | Đường và các loại kẹo đường   |   |
| 1701      | Đường mía hoặc đường củ cải và đường sucroza tinh khiết về mặt hóa học, ở thể rắn.<br>- Đường thô chưa pha thêm hương liệu hoặc chất màu: |   |
| 1701.1300 | -- Đường mía đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này   | Trong hạn ngạch 25%,<br>ngoài hạn ngạch 80% |

|           |  |  |
|-----------|--|--|
| 1701.1400 | -- Các loại đường mía khác   | Trong hạn ngạch 25%,<br>ngoài hạn ngạch 80%  |
|           | - Loại khác:   |  |
| 1701.9100 | -- Đã pha thêm hương liệu hoặc chất màu  | Trong hạn ngạch 40%,<br>ngoài hạn ngạch 100% |
| 1701.99   | -- Loại khác:  |  |
| 1701.9910 | --- Đường đã tinh luyện  | Trong hạn ngạch 40%,<br>ngoài hạn ngạch 85%  |
| 1701.9990 | --- Loại khác  | Trong hạn ngạch 40%,<br>ngoài hạn ngạch 85%  |
| 1702      | Đường khác, kể cả đường lactoza, mantoza, glucoza và fructoza, tinh khiết về mặt hóa học, ở thể rắn; xirô đường chưa pha thêm hương liệu hoặc chất màu; mật ong nhân tạo, đã hoặc chưa pha trộn với mật ong tự nhiên; đường caramen. |  |
| 1702.90   | - Loại khác, kể cả đường nghịch chuyển và đường khác và hỗn hợp xirô đường có chứa hàm lượng fructoza là 50% tính theo trọng lượng ở thể khô:  |  |
|           | -- Loại khác   |  |
| 1702.9091 | --- Xi rô đường  | 15%  |

Bộ Công Thương có thể sửa đổi, bổ sung danh sách các mã HS của hàng hoá thuộc đối tượng áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp PVIM để phù hợp với mô tả hàng hoá bị điều tra và các thay đổi khác (nếu có).

Hàng hóa thuộc đối tượng áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp PVIM là hàng hoá được nhập khẩu từ Vương quốc Cam-pu-chia, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Ma-lai-xi-a và Cộng hòa liên bang Mi-an-ma.

## 2. Kết luận điều tra cuối cùng

Kết luận điều tra cuối cùng của Cơ quan điều tra xác định rằng:

– Việc sử dụng nguyên liệu đường có xuất xứ từ Thái Lan để sản xuất và xuất khẩu hàng hóa bị cáo buộc sang Việt Nam của các doanh nghiệp từ Vương quốc Cam-pu-chia, Cộng hòa In-dô-nê-xi-a, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Ma-lai-xi-a và Cộng hòa liên bang Mi-an-ma là hành vi lấn tránh biện pháp chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC) đang áp dụng theo Quyết định số 1578/QĐ-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương áp dụng thuế CBPG và thuế CTC chính thức đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan (Quyết định 1578/QĐ-BCT).

– Có tồn tại thiệt hại của ngành sản xuất trong nước do tác động của hàng hóa nhập khẩu gia tăng nhanh và mạnh từ Vương quốc Cam-pu-chia, Cộng hòa In-dô-nê-xi-a, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Ma-lai-xi-a và Cộng hòa liên bang Mi-an-ma. Đồng thời, các chỉ số kinh tế cũng cho thấy hiệu quả của biện pháp CBPG, CTC đối với sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Thái Lan hiện đang bị suy giảm do tác động của đường nhập khẩu từ Vương quốc Cam-pu-chia, Cộng hòa In-dô-nê-xi-a, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Ma-lai-xi-a và Cộng hòa liên bang Mi-an-ma.

## 3. Biện pháp chống lấn tránh biện pháp PVTM

*3.1. Áp dụng biện pháp chống lấn tránh biện pháp PVTM đối với hàng hoá quy định tại Mục 1 của Thông báo này, trừ trường hợp được quy định tại Mục 3.2 của Thông báo này, trên cơ sở mức thuế CBPG, thuế CTC được quy định tại Quyết định 1578/QĐ-BCT, cụ thể như sau:*

| Tên công ty sản xuất,<br>xuất khẩu                       | Biện pháp chống lấn tránh biện pháp PVTM |              |
|--|--|--------------|
|  | Mức thuế CBPG                            | Mức thuế CTC |
| <b>Vương quốc Cam-pu-chia</b>                            |  |              |
| Tất cả các công ty sản xuất, xuất khẩu của Cam-pu-chia   | 42,99%                                   | 4,65%        |
| <b>Cộng hòa In-dô-nê-xi-a</b>                            |  |              |
| Tất cả các công ty sản xuất, xuất khẩu của In-dô-nê-xi-a | 42,99%                                   | 4,65%        |

| Tên công ty sản xuất,<br>xuất khẩu                        | Biện pháp chống lẩn tránh biện<br>pháp PVTM |              |
|---|---|--------------|
|   | Mức thuế CBPG                               | Mức thuế CTC |
| <b>Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào</b>                      |   |              |
| Tất cả các công ty sản xuất, xuất khẩu<br>của Lào         | 42,99%                                      | 4,65%        |
| <b>Ma-lai-xi-a</b>  |   |              |
| Tất cả các công ty sản xuất, xuất khẩu<br>của Ma-lai-xi-a | 42,99%                                      | 4,65%        |
| <b>Cộng hòa liên bang Mi-an-ma</b>                        |   |              |
| Tất cả các công ty sản xuất, xuất khẩu<br>của Mi-an-ma    | 42,99%                                      | 4,65%        |

**3.2. Không áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp PVTM đối với đối với hàng hoá quy định tại Mục 1 của Thông báo này được sản xuất bởi một trong các công ty sau:**

- PT. Kebun Tebu Mas;
- Mitr Lao Sugar Company Limited;
- Savannakhet Sugar Corporation;
- TTC Attapeu Sugar Cane Sole Co., LTD;
- Than Daung OO Company Limited;
- Ngwe Yi Pale Sugar Company Limited;

khi người khai hải quan nộp được các chứng từ theo hướng dẫn tại Mục 4 của Thông báo này.

#### **4. Xác định hàng hoá thuộc đối tượng áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp PVTM**

Để có cơ sở xác định hàng hoá thuộc đối tượng áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp PVTM theo Mục 3 của Thông báo này, Cơ quan Hải quan thực hiện các bước kiểm tra như sau:

***Bước 1: Kiểm tra chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo hướng dẫn tại Mục 5 của Thông báo kèm theo Quyết định 1578/QĐ-BCT***

Nếu người khai hải quan nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa từ nước, vùng lãnh thổ khác không phải là Vương quốc Cam-pu-chia, Cộng hòa In-dô-nê-xi-a, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Ma-lai-xi-a hoặc Cộng hòa liên bang Mi-an-ma thì tiếp tục thực hiện nội dung kiểm tra theo hướng dẫn tại Mục 5 của Thông báo kèm theo Quyết định 1578/QĐ-BCT.

Nếu người khai hải quan nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa từ Vương quốc Cam-pu-chia, Cộng hòa In-dô-nê-xi-a, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Ma-lai-xi-a hoặc Cộng hòa liên bang Mi-an-ma thì chuyển sang Bước 2.

***Bước 2: Kiểm tra nội dung chứng từ chứng nhận xuất xứ***

Nếu chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hoá thể hiện tiêu chí xuất xứ không phải là xuất xứ thuần tuý thì áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM được quy định tại Mục 3.1 của Thông báo này.

Nếu chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hoá thể hiện tiêu chí xuất xứ thuần tuý thì chuyển sang Bước 3.

***Bước 3: Kiểm tra giấy chứng nhận chất lượng (bản gốc) của nhà sản xuất (sau đây gọi chung là giấy chứng nhận nhà sản xuất)***

Nếu người khai hải quan không nộp được giấy chứng nhận nhà sản xuất hoặc nộp được giấy chứng nhận nhà sản xuất nhưng tên nhà sản xuất trên giấy chứng nhận không trùng với tên của một trong các công ty được nêu tại Mục 3.2 của Thông báo này thì áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM.

Nếu người khai hải quan nộp được giấy chứng nhận nhà sản xuất và tên nhà sản xuất trên giấy chứng nhận trùng với tên của một trong các công ty được nêu tại Mục 3.2 của Thông báo này thì không áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM, cụ thể gồm:

- PT. Kebun Tebu Mas;
- Mitr Lao Sugar Company Limited;
- Savannakhet Sugar Corporation;
- TTC Attapeu Sugar Cane Sole Co., LTD;

- Than Daung OO Company Limited;
- Ngwe Yi Pale Sugar Company Limited.

### **5. Thời hạn áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM**

Biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM theo quy định tại Mục 3 của Thông báo này được áp dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 15 tháng 6 năm 2026 (trừ trường hợp được thay đổi, gia hạn theo Quyết định khác của Bộ Công Thương).

### **6. Trình tự thủ tục tiếp theo**

Các bên liên quan có thể nộp hồ sơ đề nghị rà soát việc áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM trên cơ sở quy định tại Điều 82 và Điều 90 Luật Quản lý ngoại thương và Chương IV Nghị định số 10/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại./.